

Bản án số: 24/2021/HS-ST  
Ngày 28-4-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Nguyễn Hữu Chung.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Lê Long Bảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Bà Phạm Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. NHH, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1980 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 08 đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 14/12 đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D và bà E; có vợ là F (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 222/2004/HSST ngày 30-6-2004, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xử 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 124/2012/HSST ngày 23-5-2012, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xử 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 11-01-2021, chuyển tạm giam từ ngày 15-01-2021. Có mặt.

2. TVD, sinh ngày 01 tháng 10 năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 03/34 đường G, phường H, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông I (đã chết) và bà J; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11-01-2021, chuyển tạm giam từ ngày 15-01-2021. Có mặt.

- *Bị hại:* Ban BH; địa chỉ: Số 23 K, phường L, quận C, thành phố Hải Phòng; người đại diện hợp pháp: Ông M, chức vụ - Phó Giám đốc (theo văn bản ủy quyền ngày 27-4-2021 của ông N - Giám đốc Ban BH). Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông NLQ, sinh năm 1958; địa chỉ: Số 14/14 O, phường P, quận C, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông NLC1 - Vắng mặt

2. Anh NLC2 - Có mặt.

3. Anh NLC3 - Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 10-01-2021, NHH điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 16P3 - 5394 đến nhà ông NLQ, sinh năm 1958 (là người quen của NHH) tại địa chỉ: Số 14/14 O, phường P, quận C, lúc này ông NLQ không có ở nhà, chỉ có TVD (là bạn của NHH đồng thời là người quen của ông NLQ) đang nằm ngủ. NHH quan sát thấy ở trên nóc tủ có một chiếc búa cán bằng gỗ màu nâu dài 35cm, đầu búa bằng kim loại tối màu và một chiếc dùi bằng kim loại hình trụ tròn, có một đầu nhọn, kích thước 50cm x 5cm, NHH lấy xuống rồi dùng vải quần xung quanh chiếc dùi để lộ phần đầu nhọn, sau đó NHH cất dùi và búa vào cốp xe mô tô mục đích để làm công cụ trộm cắp. NHH gọi TVD dậy và nhờ TVD đi cùng để khiêng hộ ít đồ (NHH chưa nói cho TVD biết là đi trộm cắp tài sản) và TVD đồng ý. NHH chở TVD ngồi phía sau; đến khoảng 07 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực vườn hoa Q, đường R, phường S, quận C, thấy một gốc cây trên vỉa hè không có người trông coi nên NHH lấy búa và dùi đục trong cốp xe đi đến cây phá 02 khuy chốt của một tấm gang đậy gốc cây xanh trên vỉa hè vườn hoa Q, cho hai miếng gang rời nhau ra. Lúc này, TVD biết là NHH đang trộm cắp tấm gang dưới gốc cây nên đứng cách NHH khoảng 01m để cảnh giới cho NHH. Khi cây phá chốt xong, NHH dùng dùi đục bẩy miếng gang lên và kê viên gạch xuống dưới cho hai miếng gang rời khỏi vị trí ban đầu. NHH cất dùi và búa vào trong cốp xe. Sau đó, NHH quay lại nhấc 01 miếng gang lên và gọi TVD vào bên cùng ra xe thì bị người dân phát hiện hô hoán. NHH và TVD hoảng sợ nên làm rơi miếng gang xuống dưới đất và vỡ thành 03 mảnh. Thời điểm đó, Tổ công tác Công an phường Minh Khai đã kịp thời có mặt và bắt giữ TVD, còn NHH bỏ chạy. Lực lượng Công an truy đuổi và bắt giữ NHH tại khu vực trước cổng T tại đường U, phường S, quận C. Sau đó đưa NHH và TVD cùng tang vật về trụ sở Công an phường Minh Khai lập biên bản bắt

người phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 03 miếng gang do NHH và TVD làm rơi vỡ; 01 chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 16P3 - 5394, trong cốp xe có 01 chiếc dùi đục bằng sắt và 01 chiếc búa cán gỗ, đầu búa bằng kim loại tối màu.

Khám nghiệm hiện trường ngày 10-01-2021 thể hiện: Tại gốc cây, kích thước 1,55mx1,4m, đường kính gốc cây 60cm. Tại gốc cây phát hiện 01 thanh kim loại hình chữ U kích thước 1,4m x 0,69m x 0,2m; trên mép vỉa hè vườn hoa Q, cách cột đèn chiếu sáng số 02/T8-L1 là 16,7m về hướng ngã tư R, Điện Biên Phủ, S phát hiện 01 thanh kim loại hình chữ U kích thước 08cm x 04cm độ dày 01cm x 01cm; 01 thanh kim loại dài 07cm độ dày 01 cm x 01cm và một số vết cày xước dưới lòng đường R.

Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 11-01-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự quận Hồng Bàng kết luận: *“01 tấm gang đúc dùng để đập gốc cây, bị han rỉ nhẹ, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại khoảng 90%, khối lượng 54kg là 2.000.000 (hai triệu) đồng; 01 tấm gang đúc dùng để đập gốc cây, bị gãy thành 03 mảnh, đã qua sử dụng, khối lượng 54kg là 1.080.000 (một triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng. Tổng cộng là 3.080.000 (ba triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng”.*

Đối với ông NLQ, do không biết việc NHH lấy búa và dùi đục tại nhà mình để đi trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng không xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 16P3-5394, hiện nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Tại Quyết định số: 01/QĐ-VKS ngày 13-4-2021, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố theo thủ tục rút gọn đối với NHH và TVD về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp tấm gang tại gốc cây trên vỉa hè vườn hoa Q, phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo NHH từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo TVD từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường do tài sản bị trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho bị hại nên không xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc dùi đục bằng sắt và 01 chiếc búa cán gỗ, đầu búa bằng kim loại tối màu không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Tại phiên tòa, người làm chứng là ông NLC1 vắng mặt không có lý do. Xét thấy, người làm chứng là ông NLC1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ; tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, Kiểm sát viên đều đề nghị Tòa án xét

xử vắng mặt người làm chứng là ông NLC1 do trước đó ông NLC1 đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt đối với ông NLC1.

- *Về nhận định các tình tiết của vụ án:*

[3] *Về tội danh:* Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại, của những người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 10-01-2021, tại khu vực vườn hoa Q, đường R, phường S, quận C, NHH thấy một gốc cây trên vỉa hè không có người trông coi nên đã lấy búa và dùi đục trong cốp xe đi đến cây phá 02 khuy chốt của một tấm gang đập gốc cây xanh trên vỉa hè vườn hoa Q, cho hai miếng gang rời nhau ra. Lúc này, TVD đi cùng NHH và biết NHH đang trộm cắp tấm gang dưới gốc cây nên đứng cách NHH khoảng 01m để cảnh giới cho NHH. Khi cây phá chốt xong, NHH dùng dùi đục bẩy miếng gang lên và kê viên gạch xuống dưới cho hai miếng gang rời khỏi vị trí ban đầu. Sau đó, NHH cất dùi và búa vào trong cốp xe. Tiếp đó, NHH quay lại nhấc 01 miếng gang lên và gọi TVD vào bên cùng ra xe thì bị người dân phát hiện hô hoán. NHH và TVD do hoảng sợ nên đã làm rơi miếng gang xuống dưới đất vỡ thành 03 mảnh. Thời điểm đó, Tổ công tác Công an phường Minh Khai đã kịp thời bắt giữ TVD, còn NHH bỏ chạy. Lực lượng Công an truy đuổi và bắt giữ NHH tại khu vực trước cổng T tại đường U, phường S, quận C. Sau đó đưa NHH và TVD cùng tang vật được về trụ sở Công an phường Minh Khai lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 11-01-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự quận Hồng Bàng kết luận: “01 tấm gang đúc dùng để đập gốc cây, bị han rỉ nhẹ, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại khoảng 90%, khối lượng 54kg là 2.000.000 (hai triệu) đồng; 01 tấm gang đúc dùng để đập gốc cây, bị gãy thành 03 mảnh, đã qua sử dụng, khối lượng 54kg là 1.080.000 (một triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng. Tổng cộng là 3.080.000 (ba triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng”. Hành vi nêu trên của NHH và TVD đã đồng phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo TVD phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít

ng nghiêm trọng, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về vai trò và hình phạt:* Vụ án này có đồng phạm, do đó cần phân hóa vai trò của các bị cáo để xem xét khi quyết định hình phạt.

[7] *Về vai trò:* Trong vụ án này, hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện tính đồng phạm giản đơn. Các bị cáo không có sự bàn bạc trước, không có sự phân công nhiệm vụ cụ thể. Bị cáo NHH là người chủ động trong việc chuẩn bị công cụ trộm cắp tài sản, chủ động nhờ bị cáo TVD đi khiêng đồ giúp; trực tiếp điều khiển xe mô tô chở TVD và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên NHH có vai trò chính. TVD do có quen biết với NHH nên khi NHH nhờ đi khiêng đồ giúp đã đồng ý. Khi NHH thực hiện hành vi trộm cắp, TVD biết nên đứng cảnh giới và cùng với NHH khiêng đồ trộm cắp lên xe nên TVD có vai trò giúp sức.

[8] *Về hình phạt chính:* Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, bị cáo NHH là đối tượng sử dụng ma túy, không có công việc ổn định, thường xuyên không có mặt tại địa phương; bản thân có 02 tiền án mặc dù đã được xóa án tích; mặt khác, tại Quyết định số 02/QĐ-VPHC ngày 14-01-2021, Công an quận Dương Kinh xử phạt NHH số tiền 1.500.000 đồng do có hành vi cùng đồng bọn trộm cắp tài sản. Đối với hành vi trộm cắp tài sản trong vụ án này, tuy không xem xét là tiền sự đối với bị cáo do Quyết định xử phạt số 02/QĐ-VPHC ngày 14-01-2021 của Công an quận Dương Kinh ban hành sau khi xảy ra hành vi trộm cắp trong vụ án này. Tuy nhiên, cần đánh giá nhân thân bị cáo không tốt.

Bị cáo TVD mặc dù phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đồng phạm với vai trò giúp sức; tuy nhiên, bị cáo TVD là đối tượng sử dụng ma túy, không có công việc ổn định, thường xuyên không có mặt tại địa phương. Do đó, cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục họ có ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, căn cứ nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự cần khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội. Do vậy, áp dụng hình phạt như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[9] *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo không có việc làm ổn định, không có căn cứ xác định được có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[10] *Về trách nhiệm dân sự*: Tài sản các bị cáo chiếm đoạt của Ban BH đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên Tòa án không xem xét.

*-Về xử lý vật chứng*:

[11] Xét thấy, vật chứng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là của ông NLQ, ông NLQ không biết các bị cáo lấy và sử dụng vào mục đích phạm tội. Trong giai đoạn điều tra, ông NLQ đề nghị không nhận lại tài sản và xác định không còn giá trị sử dụng; căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc dùi đục bằng kim loại hình trụ tròn có đầu nhọn kích thước 50cmx05cm và 01 chiếc búa cán gỗ màu nâu dài 35cm, đầu búa bằng kim loại tối màu.

[12] *Về các vấn đề khác*: Đối với ông NLQ, do không biết việc NHH lấy công cụ tại nhà mình để đi trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng không xử lý là có căn cứ. Đối với chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 16P3-5394, hiện nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau là có căn cứ.

[13] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 17, Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: NHH 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11-01-2021.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 17, Điều 38; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: TVĐ 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11-01-2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc dùi đục bằng kim loại hình trụ tròn có đầu nhọn kích thước 50cmx05cm và 01 chiếc búa cán gỗ màu nâu dài 35cm, đầu búa bằng kim loại tối màu không còn giá trị sử dụng.

*(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 16-4-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).*

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của các bị cáo;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hữu Chung**